

Bản án số: 74/2020/HS-ST
Ngày 14 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Quý

Bà Hoàng Hải Yến

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Bế Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng K (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 30/4/1970 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 6*, đường N, phường H, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng T, sinh năm 1941 (đã chết) và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1943 (đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 23/2014/HSST ngày 18/3/2014, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn đã xử phạt 02 năm tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy (Đã thi hành xong, được xóa án tích); bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2019 đến nay; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng: Anh Hoàng Văn T, ông Nông Văn H; đều vắng mặt.

+ Người chứng kiến: Anh Phan Thành K, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 18/12/2019, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân; tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn phối hợp với Công an phường tiến hành kiểm tra hành chính tại số nhà 6*, đường N, phường H, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn thấy anh Hoàng Văn T vừa đi từ trong nhà của Hoàng K ra, trong lòng bàn tay trái có 01 (một) gói giấy nhỏ bên trong chứa chất bột màu trắng. Hoàng Văn T tự khai chất bột đó là chất ma túy Heroine vừa mua của Hoàng K với giá 100.000đ.

Tổ công tác tiếp tục kiểm tra, phát hiện Hoàng K đưa một vật từ lòng bàn tay phải cho vào miệng nuốt. Khi vào đến trong nhà, bắt gặp một người đàn ông có tên Nông Văn H tự khai: Đến căn nhà để mua ma túy và đã đưa cho Hoàng K 100.000đ (một trăm nghìn đồng), chưa kịp nhận ma túy thì bị Công an phát hiện. Cơ quan chức năng đã lập biên bản có người chứng kiến, nêu rõ toàn bộ sự việc và thu giữ của Hoàng K 200.000đ (Hoàng K khai là tiền bán ma túy mà có); thu giữ gói chất bột màu trắng của Hoàng Văn T.

Quá trình điều tra Hoàng K khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy từ năm 2014 nên thường mua ma túy về sử dụng và bán lẻ cho người nghiện khác để kiếm lời. Khoảng 10h00 ngày 18/12/2019, Hoàng K đến cổng chợ Đông Kinh, đường Nguyễn Du, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn mua 01 (một) gói ma túy Heroine với giá 200.000đ với một người không quen biết; số ma túy được mang về nhà và chia ra thành 03 (ba) gói nhỏ. Hoàng K đã sử dụng 01 gói, hai gói còn lại cất giấu để bán lẻ với giá 100.000 đồng/gói kiếm lời. Khoảng 15h30 phút cùng ngày, Hoàng Văn T đến nhà hỏi mua ma túy và đưa 100.000đ, Hoàng K cầm tiền cất vào túi áo khoác bên phải đang mặc trên người rồi đưa ma túy, Hoàng Thảo cầm gói ma túy ra cửa đi về. Ngay sau đó có Nông Văn H đi vào nhà hỏi mua 01 gói ma túy và đưa cho Hoàng K 100.000đ; Hoàng K cầm tiền và đang chuẩn bị đưa ma túy thì thấy có lực lượng Công an đến kiểm tra nên đã lấy 01 (một) gói ma túy đang cất giấu trong lòng bàn tay phải, cho vào miệng và nuốt.

Tại Bản kết luận giám định số 30/KL-PC09 ngày 20/12/2012 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng có trong 01 (một) gói giấy thu giữ của Hoàng Văn T là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,026 gam.

Tại Bản kết luận giám định số 33/KLGD-PC09 ngày 24/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) thu giữ của Hoàng K đều là tiền Việt Nam thật.

Tại bản Cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 27/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đã truy tố Hoàng K về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, Hoàng K thay đổi một phần lời khai: Bị cáo có được mua ma túy về mục đích để sử dụng và chia nhỏ bán kèm lời, số ma túy Heroine trị giá 200.000đ được bị cáo mua về nhà chia thành 02 (hai) phần, 01 (một) phần đã sử dụng hết và 01 (một) phần cất giấu dưới gối trong phòng ngủ. Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi bán ma túy cho Hoàng Văn T như đã trình bày, nhưng không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Nông Văn H, bởi: Phần ma túy bị cáo cất giấu trước đó đã được bán 01 gói cho Hoàng Văn T; 01 gói còn lại khi bị cáo đang cầm trong lòng bàn tay phải thì có Nông Văn H đi vào nhà và đưa cho Hoàng K 100.000đ nhưng không phải để mua ma túy mà để lấy lại chiếc điện thoại đã cầm cố trước đó. Khi thấy Công an đến kiểm tra, Hoàng K đã cho gói ma túy đang cầm vào miệng và nuốt.

Tại phiên tòa, trong lời luận tội; đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố Hoàng K phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung. Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn sau giám định, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

Bị cáo tranh luận cho rằng không được trực tiếp bán ma túy cho Nông Văn H nên đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát đối đáp căn cứ vào các lời khai nhận tội trong quá trình điều tra phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án, việc thay đổi lời khai của bị cáo không có căn cứ nên giữ nguyên đề nghị luận tội.

Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đúng hành vi phạm tội và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại đối với quyết định, hành vi của người

tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hoàng K đã thừa nhận toàn bộ hành vi mua ma túy về để sử dụng và chia nhỏ bán kiếm lời, trong đó ngày 18/12/2019 đã bán 01 gói ma túy Heroine trị giá 100.000đ cho Hoàng Văn T tại nhà riêng như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và hoàn toàn phù hợp với các tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng K phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

[3] Trong suốt quá trình bị phát hiện, bắt quả tang và điều tra, truy tố bị cáo Hoàng K đều tự khai nhận về hành vi bán 01 gói ma túy trị giá 100.000đ cho Nông Văn H; tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo thay đổi lời khai cho rằng Nông Văn H đến đưa 100.000đ để lấy lại chiếc điện thoại đã cầm cố trước đó. Thấy rằng, nguyên tắc áp dụng pháp luật hình sự đã quy định lời khai nhận tội của bị cáo không phải là chứng cứ duy nhất, chứng minh hành vi phạm tội; nghĩa vụ chứng minh tội phạm thuộc về các cơ quan tiến hành tố tụng trên cơ sở hành vi khách quan, ý thức chủ quan của bị cáo đối chiếu với những tài liệu, chứng cứ khác của vụ án để làm rõ sự thật.

[4] Hội đồng xét xử đã thẩm tra, làm rõ nội dung, ý nghĩa các chứng cứ buộc tội và gỡ tội có trong hồ sơ vụ án, xác định: Tất cả các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đều do bị cáo tự viết, được đọc, hiểu và tự ký ghi rõ họ tên đều thể hiện trùng khớp nội dung sự việc sau khi bị cáo bán ma túy cho Hoàng Văn T xong thì Nông Văn H đến nhà bị cáo tìm mua ma túy, bị cáo đã nhận số tiền bán ma túy là 100.000 đồng/01 gói nhưng chưa kịp đưa ma túy cho Nông Văn H thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, kiểm tra, do lo sợ bị cáo đã cho số ma túy đó vào miệng nuốt. Các lời khai của anh Nông Văn H (là người có quen biết với bị cáo từ trước do cùng quê, hiện đang làm thợ xây gần nhà bị cáo, khẳng định rõ không có mâu thuẫn, tranh chấp) đều thể hiện việc anh đến nhà Hoàng K để tìm mua ma túy sử dụng, bị cáo đã đồng ý bán và nhận số tiền 100.000đ, do công an xuất hiện nên anh chưa được nhận ma túy; anh Nông Văn H không có lời trình bày nào liên quan đến việc chuộc điện thoại như bị cáo tự khai nài (các bút lục từ số 84 đến số 90 trong hồ sơ). Mặt khác, tại phiên tòa, bị cáo cũng khẳng định không bị bức cung, nhục hình, ép buộc khai man và không có khiếu nại gì về các quyết định, hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng, hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách

độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây nguy hại đến trật tự, an ninh xã hội. Ma túy là các hỗn hợp chất hoá học, có nguồn gốc tự nhiên hoặc tổng hợp nhân tạo, gây kích thích hoặc ức chế thần kinh. Ma túy không chỉ huỷ hoại sức khoẻ mà còn làm suy thoái nòi giống, tàn phá phẩm giá và nhân cách của con người, là nguyên nhân làm phát sinh hàng loạt các loại tội phạm khác. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Đảm bảo căn cứ xác định bị cáo đã có 02 lần bán chất ma túy Heroine nhằm mục đích kiếm lời, phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Để có căn cứ quyết định hình phạt, ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi nêu trên, cần phải xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để cá thể hóa trách nhiệm hình sự và mức hình phạt, trên cơ sở xem xét đề nghị luận tội của cơ quan công tố, cụ thể:

[7] Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị xử phạt 02 năm tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, mặc dù đã thi hành xong và được xóa án tích, tuy nhiên bị cáo không hối cải mà lại tiếp tục phạm cùng loại tội phạm có tính chất và mức độ nguy hiểm hơn, thể hiện ý thức coi thường, bất chấp pháp luật.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo cơ bản nội dung vụ án về việc mua và bán ma túy một lần. Đối với lần bán thứ hai bị cáo không thừa nhận do cho rằng chưa có hành vi đưa ma túy trực tiếp khi bán; điều này thể hiện sự hiểu biết pháp luật có phần hạn chế của bị cáo, tuy nhiên để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử, quyết định cho bị cáo vẫn được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nhưng mức độ giảm nhẹ hình phạt có phần hạn chế.

[10] Hình phạt chính: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, 01 tình tiết giảm nhẹ và nhân thân không tốt của bị cáo, xem xét đề nghị luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ nên được chấp nhận; Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn, mức hình phạt gần khởi điểm của khung hình phạt, để bị cáo yên tâm cải tạo tốt, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, góp phần răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[11] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì không mang tính khả thi trong công tác thi hành án, đồng thời cũng tạo điều kiện thuận lợi cho các bị cáo yên tâm học tập, cải tạo, sớm thi hành xong Bản án.

[12] Đối với người thanh niên bán ma túy, do Hoàng K không biết lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý trong vụ án này. Căn cứ trọng lượng ma túy Heroine thu giữ của Hoàng Văn T chưa đủ để xử lý hình sự, nên Công an thành phố Lạng Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nông Văn H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp quy định pháp luật.

[13] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành. Tịch thu số tiền 200.000 đồng thu giữ của Hoàng K do phạm tội mà có.

[14] Đề nghị trong lời nói sau cùng của bị cáo đã được Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình nghị án và cân nhắc khi quyết định hình phạt.

[15] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[16] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng K phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hoàng K 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 18/12/2019.

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật chất ma túy sau giám định.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật tiền sau giám định.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30 tháng 3 năm 2020).

3. Án phí: Bị cáo Hoàng K phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND thành phố Lạng Sơn;
- Công an thành phố Lạng Sơn (02 bản);
- Chi cục THADS thành phố Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Cường.